

**UBND HUYỆN AN LÃO
TRƯỜNG THCS QUỐC TUẤN**

DANH SÁCH HỌC SINH

Được hỗ trợ học phí theo Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019

của Hội đồng nhân dân thành phố

(Kèm theo Quyết định số: 7569/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2024 của UBND huyện An Lão)

TT	Họ tên học sinh	Trường THCS	Mức hỗ trợ	Số tháng đề nghị hỗ trợ	Nhu cầu kinh phí kỳ I năm học 2024 - 2025 (từ tháng 9 đến T12/2024)	Kinh phí đã được miễn giảm ở NĐ86/NĐ-CP	Tổng kinh phí đề nghị hỗ trợ kỳ I năm 2024 - 2025	Kí xác nhận
1	Đỗ Lê Khánh An	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	An
2	Nguyễn Bình An	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Bình An
3	Tạ Thị Phương Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phương Anh
4	Trần Lê Việt Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Việt Anh
5	Vũ Đức Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đức Anh
6	Đỗ Cao Nguyệt Ánh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ánh
7	Ninh Thị Quỳnh Chi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Chi
8	Đỗ Hoàng Cường	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Cường
9	Nguyễn Quang Cường	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quang Cường
10	Hoàng Thành Đạt	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dat
11	Vũ Thanh Hiền	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hiền
12	Nguyễn Phan Việt Hoàng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hoàng
13	Nguyễn Khánh Hưng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hưng
14	Nguyễn Mai Hương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hương
15	Vũ Gia Khánh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Khánh
16	Phùng Đức Kiên	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Kiên
17	Đặng Phúc Lâm	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Lâm
18	Lê Phương Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Linh
19	Phạm Gia Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Linh
20	Nguyễn Bảo Long	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Long
21	Đỗ Phương Mai	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Mai
22	Trần Bình Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh
23	Phạm Khánh My	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	My
24	Vũ Ngọc Trà My	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	My
25	Đỗ Bảo Nam	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nam
26	Phạm Hiếu Nghĩa	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nghĩa
27	Vũ Phạm Bảo Ngọc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngọc
28	Đỗ Mạnh Nhất	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhất
29	Đặng Hải Nhật	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngày
30	Phạm Linh Nhi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhi
31	Vũ Hà Phương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phước
32	Dương Thị Như Quỳnh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quỳnh
33	Nguyễn Phú Sang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Sang

34	Vũ Tiến Sang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Sang
35	Vũ Xuân Sang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Sang
36	Phan Minh Tâm	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tâm
37	Vũ Khả Tâm	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tâm
38	Ngô Gia Thái	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thái
39	Nguyễn Tiến Thành	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	0	Thành
40	Phạm Hữu Tiến	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tiến
41	Nguyễn Bội Tinh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tinh
42	Nguyễn Quỳnh Trang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trang
43	Phạm Gia Vũ	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Vũ
44	Vũ Gia Tuấn	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tuấn
45	Đỗ Thị Hải Yến	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Yến
46	Đỗ Gia Bảo	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Bảo
47	Nguyễn Gia Bảo	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Bảo
48	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Bảo
49	Đỗ Ngọc Bích	THCS Quốc Tuấn	62.000	2	124.000		124.000	Bích
50	Hoàng Vũ Quỳnh Chi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Chi
51	Vũ Mạnh Cường	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Cường
52	Vũ Trung Dũng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dũng
53	Phạm Ngọc Duyên	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Duyên
54	Vũ Ánh Dương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dương
55	Vũ Phạm Tuyết Dương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dương
56	Văn Đức Đô	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đô
57	Vũ Văn Đồng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	124.000	124.000	Đồng
58	Vũ Thị Thu Hà	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hà
59	Vũ Hoàng Hải	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hải
60	Lương Hoàng Hiếu	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hiếu
61	Vũ Minh Hiếu	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hiếu
62	Phạm Huy Hòa	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hòa
63	Nguyễn Duy Khánh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Khánh
64	Phạm Ngọc Khánh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Khánh
65	Lê Tuấn Kiệt	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Kiệt
66	Tạ Khánh Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Linh
67	Vũ Hải Long	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Long
68	Vũ Thành Long	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Long
69	Nguyễn Nhật Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh
70	Vũ Gia Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh
71	Dương Đức Nam	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nam
72	Đỗ Khánh Ngọc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngọc
73	Nguyễn Hoài Ngọc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngọc
74	Trần Bảo Ngọc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngọc
75	Trần Dũng Ngọc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngọc
76	Văn Phạm Bích Ngọc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngọc
77	Hồ Trung Nhân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhân
78	Đoàn Yến Nhi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhi

Vũ Tiến Sang
19
80
81

79	Vũ Triệu Phong	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phong
80	Nguyễn Minh Quân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quân
81	Trần Đức Sinh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	0	Sinh
82	Nguyễn Phương Thảo	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thảo
83	Phạm Thanh Thảo	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thảo
84	Phan Thị Phương Thảo	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thảo
85	Nguyễn Chí Thiện	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thiện
86	Phạm Thị Thái Trinh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trinh
87	Đỗ Văn Việt	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Việt
88	Tạ Văn Việt	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Việt
89	Phạm Thế Vinh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Vinh
90	Nguyễn Ngọc Bảo Yến	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Yến
91	Bùi Văn Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	3	186.000		186.000	Anh
92	Đào Xuân Tùng Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Anh
93	Đỗ Tuấn Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Anh
94	Vũ Mai Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Anh
95	Phạm Gia Bảo	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Bảo
96	Phạm Việt Cường	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Cường
97	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Diệp
98	Trần Thị Thùy Dung	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dung
99	Văn Thị Phương Dung	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dung
100	Đỗ Đức Duy	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Duy
101	Đỗ Khánh Duy	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Duy
102	Đỗ Minh Đạt	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đạt
103	Vũ Thành Đạt	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đạt
104	Nguyễn Mạnh Đức	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	0	Đức
105	Nguyễn Nam Hải	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hải
106	Nguyễn Thu Hằng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hằng
107	Bùi Trung Hiếu	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hiếu
108	Nguyễn Minh Hiếu	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hiếu
109	Bùi Huy Hoàng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hoàng
110	Phạm Gia Khôi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Khôi
111	Phạm Khánh Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Linh
112	Phan Khánh Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Linh
113	Vũ Khánh Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Linh
114	Phạm Thị Diễm My	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	My
115	Vũ Đức Nghĩa	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nghĩa
116	Nguyễn Bảo Ngọc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngọc
117	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngọc
118	Ninh Ngọc Nhật	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhật
119	Trần Đỗ Mai Nhi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhi
120	Vũ Ngọc Nhi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhi
121	Đỗ Thanh Phong	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phong
122	Lê Nam Phú	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phú
123	Vũ Tài Phú	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phú

124	Vũ Minh Phúc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
125	Vũ Bảo Quyên	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
126	Phạm Quang Quyền	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
127	Tạ Tuấn Thành	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
128	Đỗ Thị Huyền Trang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
129	Vũ Thị Thùy Trang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
130	Nguyễn Bảo Trâm	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
131	Phạm Bảo Trâm	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
132	Vũ Cẩm Tú	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
133	Vũ Đức Việt	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
134	Tuấn Hải Yến	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	124.000	124.000	
135	Phạm Đỗ Tuệ Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
136	Phạm Duy Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
137	Trần Đức Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
138	Vũ Ngọc Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
139	Trần Gia Bảo	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
140	Nguyễn Mai Chi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
141	Đỗ Thành Công	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
142	Nguyễn Thị Ánh Dương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
143	Ninh Thị Thùy Dương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
144	Vũ Thị Thuý Dương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
145	Vũ Mai Tuyết Đan	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
146	Trần Công Hải Đăng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
147	Đỗ Hoàng Hải	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
148	Đỗ Phạm Gia Hân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
149	Nguyễn Ngọc Gia Hân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
150	Vũ Thanh Hậu	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
151	Phạm Đức Hưng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
152	Tạ Thu Hương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
153	Nguyễn Thu Hường	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
154	Vũ Văn Khánh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
155	Khương Đình Tùng Lâm	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
156	Phạm Khánh Ly	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
157	Đỗ Quang Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
158	Phạm Công Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
159	Vũ Tuấn Nam	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
160	Trịnh Mai Ngọc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	124.000	124.000	
161	Phạm Yến Nhi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
162	Tạ Khánh Nhi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
163	Vân Thị Yến Nhi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
164	Vũ Thị Hồng Nhung	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
165	Đỗ Thị Kim Oanh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
166	Tạ Thanh Phong	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
167	Nguyễn Ngọc Phượng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	
168	Vũ Văn Quang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	

Vũ Kiên Quốc
Đỗ Xuân
Phạm
170
171
172

169	Vũ Kiến Quốc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quốc
170	Đỗ Xuân Sang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Sang
171	Phạm Ngọc Thái	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thái
172	Vũ Đại Thành	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thành
173	Hà Yến Trang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trang
174	Nguyễn Đoàn Trang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trang
175	Vũ Quốc Trọng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trọng
176	Đỗ Quang Trung	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trung
177	Lê Vũ Huỳnh Anh Tuấn	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tuấn
178	Phạm Mạnh Tùng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tùng
179	Ninh Tuấn Vinh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Vinh
180	Nguyễn Nhật Minh Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh Anh
181	Phạm Nhật Hà Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Anh
182	Phạm Tú Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Anh
183	Vũ Phương Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Anh
184	Vũ Xuân Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Anh
185	Đỗ Ngọc Ánh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ánh
186	Phạm Ngọc Hoàng Bách	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Bách
187	Trịnh Hải Bằng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Bằng
188	Đỗ Thanh Bình	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Bình
189	Nguyễn Trần Quế Chi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Chi
190	Ninh Thị Chi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Chi
191	Bùi Ngọc Diệp	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Diệp
192	Phạm Việt Doanh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Doanh
193	Nguyễn Văn Dũng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dũng
194	Vũ Trung Dũng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dũng
195	Phạm Bảo Duy	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Duy
196	Trần Quang Hải	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hải
197	Đỗ Thị Mỹ Huyền	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Huyền
198	Đỗ Duy Khánh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Khánh
199	Phạm Gia Khiêm	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Khiêm
200	Đỗ Đăng Khôi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Khôi
201	Phạm Trung Kiên	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Kiên
202	Nguyễn Tuấn Kiệt	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Kiệt
203	Vũ Gia Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Linh
204	Nguyễn Thành Long	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Long
205	Nguyễn Đức Mạnh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Mạnh
206	Đỗ Nhật Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh
207	Nguyễn Hoàng Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh
208	Nguyễn Tiến Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh
209	Nguyễn Hải Nam	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nam
210	Ninh Thị Minh Ngọc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh Ngọc
211	Vũ Hoài Ngọc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngọc
212	Đỗ Thị Thùy Nhung	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhung
213	Phạm Đại Phát	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phát

214	Trịnh Hà Phương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phương
215	Phạm Như Quỳnh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quỳnh
216	Nguyễn Minh Tâm	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tâm
217	Đỗ Đức Thịnh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thịnh
218	Nguyễn Ngọc Tiên	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tiên
219	Nguyễn Thị Thu Trang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trang
220	Ninh Thị Huyền Trang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trang
221	Phạm Quỳnh Trang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trang
222	Vũ Thị Thùy Trang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trang
223	Trần Xuân Trường	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trường
224	Đỗ Hoàng Phong Vân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Vân
225	Đỗ Phạm Quốc Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Vân
226	Nguyễn Thiện Hoàng Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Anh
227	Phạm Nguyễn Mai Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Anh
228	Phan Thị Minh Châu	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Châu
229	Vũ Khánh Chi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Chi
230	Nguyễn Thành Công	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Công
231	Trần Ngọc Diệp	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Diệp
232	Nguyễn Thị Thùy Dương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dương
233	Đào Xuân Đại	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đại
234	Phạm Minh Đức	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đức
235	Nguyễn Trường Giang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Giang
236	Ninh Diệu Hân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hân
237	Đỗ Trung Hiếu	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hiếu
238	Văn Đức Hiếu	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hiếu
239	Văn Sĩ Hoàng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hoàng
240	Đoàn Phi Hùng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hùng
241	Phạm Văn Huy	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Huy
242	Nguyễn Lương Khiêm	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Khiêm
243	Vũ Cẩm Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Linh
244	Vũ Thị Hà Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	H. Linh
245	Đặng Hải Long	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Long
246	Ninh Trần Hải Long	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Long
247	Đỗ Thị Xuân Lương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Lương
248	Văn Thị Thu Ngân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngân
249	Vũ Thiện Nhân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhân
250	Phạm Tiến Nhật	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhật
251	Đỗ Thị Yến Nhi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhi
252	Đỗ Hà Phương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phương
253	Đỗ Minh Quân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quân
254	Nguyễn Minh Quân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quân
255	Vũ Thanh Tâm	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tâm
256	Nguyễn Như Thảo	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thảo
257	Vũ Ngọc Thắng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	0	Thắng
258	Đỗ Diệu Thu	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thu

259	Nguyễn Thị Thương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thương
260	Phạm Bảo Tiên	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tiên
261	Đỗ Thị Thùy Trang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trang
262	Phạm Quang Trung	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hung
263	Tạ Thanh Tùng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tùng
264	Phạm Quốc Việt	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Việt
265	Đỗ Tường Vy	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Vy
266	Vũ Bảo Yến	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Yến
267	Lê Thị Diệu Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Diệu Anh
268	Phạm Hoàng Gia Bảo	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Gia Bảo
269	Vũ Đức Dương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đức Dương
270	Zhou Việt Dương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dương
271	Phạm Thành Đạt	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thành Đạt
272	Vũ Thị Nhã Đình	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đinh
273	Nguyễn Trung Đức	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đức
274	Đỗ Thị Ngọc Hà	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đức
275	Đỗ Thị Thu Hà	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đức
276	Phạm Thu Hiền	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hiền
277	Phạm Quỳnh Hoa	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hoa
278	Trần Việt Hoàn	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hoàn
279	Vũ Lâm Hoàng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hoàng
280	Nguyễn Thị Phương Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Linh
281	Vũ Ngọc Bảo Long	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Long
282	Phạm Xuân Mai	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Mai
283	Vũ Ngọc Mai	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Mai
284	Đỗ Quang Mạnh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Mạnh
285	Đỗ Văn Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh
286	Ninh Ngọc Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh
287	Vũ Đình Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh
288	Nguyễn Hà My	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	My
289	Nguyễn Kim Ngân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngân
290	Đặng Ánh Ngọc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngọc
291	Đỗ Khôi Nguyên	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nguyên
292	Nguyễn Thị Thanh Nhân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhân
293	Phạm Yến Nhi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhi
294	Nguyễn Quỳnh Như	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Như
295	Trần Gia Như	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Như
296	Nguyễn Thanh Phương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phương
297	Đỗ Vinh Quang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quang
298	Phạm Minh Quân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quang
299	Đỗ Đặng Diễm Quỳnh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quỳnh
300	Nguyễn Thị Quỳnh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quỳnh
301	Đỗ Phương Thảo	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thảo
302	Trần Việt Thắng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thắng
303	Nguyễn Duy Tiên	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tiên

304	Nguyễn Thanh Tùng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	124.000	124.000	Tùng
305	Vũ Thị Thanh Tuyền	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tuyền
306	Vũ Quốc Việt	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Việt
307	Đỗ Thành An	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	An
308	Đỗ Việt Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Việt Anh
309	Phạm Nguyễn Việt Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Anh
310	Tạ Minh Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Anh
311	Vũ Trâm Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Anh
312	Quách Thị Ngọc Ánh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ánh
313	Đặng Văn Bách	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Bách
314	Vũ Hoàng Bách	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Bách
315	Nguyễn Văn Bình	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Bình
316	Đỗ Ngọc Diệp	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Diệp
317	Đỗ Phạm Kỳ Duyên	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	K. Duyên
318	Trần Hà Giang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Giang
319	Nguyễn Thị Thanh Hà	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	T. Hà
320	Vũ Minh Hải	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hải
321	Đỗ Thu Hiền	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hiền
322	Đỗ Minh Hiếu	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hiếu
323	Vũ Minh Hiếu	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Vũ Hiền
324	Nguyễn Việt Hoàng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hoàng
325	Đỗ Duy Khang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Duy Khang
326	Trần Phúc Khang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phúc Khang
327	Nguyễn Vũ Mai Liên	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Liên
328	Bùi Đỗ Phương Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Linh
329	Mai Thuý Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Linh
330	Bùi Bảo Long	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Long
331	Nguyễn Ngọc Long	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Long
332	Phạm Duy Long	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Long
333	Nguyễn Ngọc Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh
334	Trần Bùi Nhật Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh
335	Phạm Thị Kim Ngân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngân
336	Đỗ Thị Bích Ngọc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngọc
337	Ninh Tuệ Nhi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhi
338	Phạm Quang Phú	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phú
339	Trần An Phúc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	A. Phúc
340	Nguyễn Hà Phương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phương
341	Nguyễn Thị Mai Phương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phương
342	Phạm Hà Phương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phương
343	Nguyễn Thị Mai Quỳnh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quỳnh
344	Đỗ Quý Sơn	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Sơn
345	Nghiêm Thị Thanh Thu	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thu
346	Nguyễn Thị Thu Uyên	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Uyên
347	Phạm Tường Uyên	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Uyên
348	Tạ Thị Phương Uyên	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Uyên

349	Đỗ Vũ Hà An	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	An
350	Bùi Lan Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Anh
351	Phan Quốc Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Anh
352	Vũ Đức Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Anh
353	Vũ Thị Thùy Bình	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Bình
354	Đỗ Khánh Chung	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Chung
355	Phạm Văn Chung	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Chung
356	Hà Hồng Diệp	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Diệp
357	Phạm Mạnh Dũng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dũng
358	Vũ Trung Dũng	THCS Quốc Tuấn	62.000	3	186.000		186.000	Dũng
359	Trần Thị Hoàng Đan	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đan
360	Tạ Quang Đạt	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đạt
361	Đỗ Triệu Đình	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đình
362	Phạm Duy Đức	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đức
363	Ninh Thị Hương Giang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Giang
364	Phạm Thanh Hải	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hải
365	Nguyễn Minh Hằng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hằng
366	Đỗ Tiến Huy	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Huy
367	Vũ Tuấn Hưng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	0	Hưng
368	Vũ Thiên Hương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hương
369	Dương Ngọc Khánh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Khánh
370	Nguyễn Nam Khánh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Khánh
371	Đào Tuấn Lâm	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Lâm
372	Nguyễn Thị Trúc Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Linh
373	Bùi Gia Long	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Long
374	Nguyễn Hải Long	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Long
375	Tạ Thị Thu Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh
376	Nguyễn Hoàng Nam	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nam
377	Nguyễn Hồng Ngọc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngọc
378	Nguyễn Hồng Ngọc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngọc
379	Phạm Đức Nguyên	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nguyên
380	Vũ Thị Thu Nguyệt	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nguyệt
381	Vũ Trọng Nhật	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhật
382	Phạm Thị Linh Nhi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhi
383	Tăng Chí Quang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quang
384	Vũ Đức Thắng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thắng
385	Nguyễn Đức Thuận	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thuận
386	Đỗ Thị Anh Thư	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thư
387	Vũ Bảo Trang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trang
388	Vũ Đức Quang Vinh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Vinh
389	Đỗ Tường Vy	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Vy
390	Đặng Hà Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Anh
391	Đỗ Văn Bảo	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Bảo
392	Nguyễn Phú Bình	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Bình
393	Tạ Đức Cảnh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Cảnh

394	Nguyễn Kim Chi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Chi
395	Trần Thị Ngọc Diệp	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Diệp
396	Vũ Huy Du	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Du
397	Phạm Chí Dũng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dũng
398	Đỗ Minh Đức	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đức
399	Hoàng Văn Minh Đức	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đức
400	Đặng Hương Giang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Giang
401	Đỗ Thùy Giang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Giang
402	Trần Việt Hà	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hà
403	Vũ Ngân Hà	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hà
404	Hoàng Việt Hải	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hải
405	Đào Xuân Hiệp	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hiệp
406	Phạm Duy Khánh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Khánh
407	Nguyễn Đăng Khoa	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Khoa
408	Nguyễn Thị Khánh Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Linh
409	Phạm Quang Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh
410	Nguyễn Bảo Nam	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nam
411	Nguyễn Bảo Ngọc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngọc
412	Nguyễn Công Nguyên	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nguyên
413	Vũ Thảo Nguyên	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nguyên
414	Đỗ Bảo Nhi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhi
415	Nghiêm Vân Nhi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhi
416	Phạm Uyên Nhi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhi
417	Vũ Thanh Sang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Sang
418	Nguyễn Hoàng Sơn	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Sơn
419	Hà Thành Tài	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tài
420	Ninh Văn Thế	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thế
421	Vũ Đình Thiên	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thiên
422	Đỗ Đức Thịnh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thịnh
423	Trần Ngọc Anh Thư	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thư
424	Đỗ Thị Thùy Trang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trang
425	Phạm Hà Trang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trang
426	Văn Đức Tùng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tùng
427	Vũ Quỳnh Vân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Vân
428	Phan Uy Vũ	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Vũ
429	Vũ Tuấn Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Anh
430	Vũ Việt Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	V. Anh
431	Đỗ Ngọc Ánh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ánh
432	Nguyễn Gia Bảo	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Bảo
433	Vũ Gia Bảo	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Bảo
434	Vũ Ngọc Bảo Châu	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Bảo
435	Phạm Thùy Chi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Chi
436	Đinh Ngọc Dương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dương
437	Đỗ Thùy Dương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dương
438	Vũ Trung Hiếu	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hiếu

439	Phạm Thị Khánh Huyền	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Huyền
440	Đặng Quỳnh Hương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hương
441	Đông Nam Khánh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Khánh
442	Phạm Ngọc Khánh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Khánh
443	Vũ Thế Khương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Khương
444	Phạm Tuấn Kiệt	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Kiệt
445	Phạm Ngọc Lan	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Lan
446	Ninh Tùng Lâm	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Lâm
447	Bùi Thị Khánh Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Linh
448	Nguyễn Thùy Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Linh
449	Phạm Thái Thùy Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Linh
450	Nguyễn Khánh Ly	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ly
451	Nguyễn Tiến Nhật Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh
452	Vũ Hoàng Huyền My	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	My
453	Vũ Diệu Nhi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhi
454	Nguyễn Thị Tâm Như	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Như
455	Lương Thanh Phúc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phúc
456	Vũ Mai Phương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phương
457	Đỗ Hoàng Quân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quân
458	Nguyễn Khắc Quyền	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quyền
459	Vũ Văn Quyền	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quyền
460	Nguyễn Xuân Sang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Sang
461	Đỗ Thị Thu Thảo	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thảo
462	Nguyễn Thị Thu Trang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trang
463	Vũ Thanh Tùng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tùng
464	Vũ Khang Việt	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Việt
465	Nguyễn Thành Vinh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Vinh
466	Trần Hải Yến	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Yến
467	Nguyễn Hà Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Anh
468	Nguyễn Thanh Bình	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Bình
469	Hà Việt Cường	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Cường
470	Lê Vũ Thành Dũng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dũng
471	Nguyễn Tiến Dũng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dũng
472	Phạm Anh Dũng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dũng
473	Đỗ Vũ Mạnh Duy	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Duy
474	Đỗ Tùng Dương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dương
475	Phạm Thùy Dương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dương
476	Vũ Tùng Dương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dương
477	Vũ Linh Đan	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đan
478	Tạ Hoàng Hải	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hải
479	Hoàng Thị Thảo Hiền	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hiền
480	Nguyễn Công Hoàng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hoàng
481	Ninh Gia Hoàng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hoàng
482	Đỗ Minh Ánh Hồng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hồng
483	Vũ Mạnh Hùng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hùng

484	Phạm Trung Kiên	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Kiên
485	Đỗ Mai Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Linh
486	Vũ Khánh Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Linh
487	Tạ Quang Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh
488	Lê Thị Xuân My	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	My
489	Hồ Trung Nghĩa	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nghĩa
490	Nguyễn Minh Ngọc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngọc
491	Phạm Thị Như Ngọc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngọc
492	Ngô Hồng Nhung	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhung
493	Đỗ Thị Kim Oanh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Oanh
494	Trần Vinh Quang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quang
495	Nguyễn Hoàng Thái	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thái
496	Nguyễn Bảo Thi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thi
497	Trần Phương Thu	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thu
498	Đặng Lê Tuấn Tú	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tú
499	Ninh Thái Tuấn	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tuấn
500	Văn Đức Vũ	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Vũ
501	Trần Trang Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Anh
502	Vũ Đức Chính	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Chính
503	Tạ Việt Dũng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dũng
504	Trần Mạnh Dũng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dũng
505	Lê Khánh Duy	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Duy
506	Phạm Đức Duy	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Duy
507	Nguyễn Thị Thùy Dương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dương
508	Phạm Đăng Dương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dương
509	Đỗ Tiến Đạt	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đạt
510	Phạm Trung Đức	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đức
511	Nguyễn Thị Hương Giang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Giang
512	Đỗ Lê Thu Hà	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hà
513	Nguyễn Thị Thu Hà	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hà
514	Hoàng Chi Hiệp	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hiệp
515	Tạ Thị Mai Hoa	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hoa
516	Nguyễn Thị Diễm Huệ	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Huệ
517	Văn Thanh Huyền	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Huyền
518	Ninh Văn Hưng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hưng
519	Trần Tuấn Hưng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hưng
520	Vũ Duy Lâm	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Lâm
521	Vũ Diệu Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Linh
522	Phạm Tiến Long	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Long
523	Tạ Bình Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh
524	Vũ Bình Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh
525	Nguyễn Hải Nam	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nam
526	Đỗ Thị Thanh Nhân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhân
527	Đào Bảo Nhi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Bảo Nhi
528	Văn Yến Nhi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Yến Nhi

530	Nguyễn Tuấn Phương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phuân
531	Đỗ Việt Quang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quang
532	Trần Hồng Quân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quân
533	Ninh Gia Quý	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quý
534	Trần Phương Thảo	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thảo
535	Nguyễn Mai Trang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trang
536	Đỗ Hải Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hải Anh
537	Đỗ Phương Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phương Anh
538	Ninh Ngọc Hà Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngọc Hà Anh
539	Phạm Hồng Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hồng Anh
540	Nguyễn Ngọc Ánh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngọc Ánh
541	Vũ Thành Công	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thành Công
542	Vũ Minh Đức	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh Đức
543	Phạm Nhật Hào	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phạm Nhật Hào
544	Võ Minh Hiếu	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Võ Minh Hiếu
545	Vũ Xuân Hiếu	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Vũ Xuân Hiếu
546	Vũ Thu Hoài	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Vũ Thu Hoài
547	Nguyễn Quang Huy	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quang Huy
548	Hà Thị Thu Huyền	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hà Thị Thu Huyền
549	Phạm Tuấn Kiệt	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phạm Tuấn Kiệt
550	Vũ Hoàng Lân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Vũ Hoàng Lân
551	Đỗ Lê Thùy Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đỗ Lê Thùy Linh
552	Nguyễn Diệu Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nguyễn Diệu Linh
553	Phạm Khánh Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phạm Khánh Linh
554	Vũ Thị Hà Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Vũ Thị Hà Linh
555	Nguyễn Kim Tự Long	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nguyễn Kim Tự Long
556	Đỗ Bình Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đỗ Bình Minh
557	Phạm Bình Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phạm Bình Minh
558	Võ Hằng Nga	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Võ Hằng Nga
559	Trần Tuyết Nhi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trần Tuyết Nhi
560	Nguyễn Thị Mai Phương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nguyễn Thị Mai Phương
561	Tạ Mai Phương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tạ Mai Phương
562	Phạm Duy Thái	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phạm Duy Thái
563	Đỗ Nam Thành	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đỗ Nam Thành
564	Đỗ Anh Tuấn	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đỗ Anh Tuấn
565	Ngô Thanh Tùng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngô Thanh Tùng
566	Nguyễn Thị Cẩm Vân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nguyễn Thị Cẩm Vân
567	Vũ Bạch Vân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Vũ Bạch Vân
568	Văn Đình Vinh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Văn Đình Vinh
569	Đỗ Ngọc Bảo Yến	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đỗ Ngọc Bảo Yến
570	Nguyễn Thị Ngọc Yến	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nguyễn Thị Ngọc Yến
571	Đặng Thị Vân Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đặng Thị Vân Anh
572	Nguyễn Hoàng Duy Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nguyễn Hoàng Duy Anh
573	Nguyễn Quang Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nguyễn Quang Anh
574	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nguyễn Thị Quỳnh Anh

574	Vũ Đức Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Anh
575	Văn Thị Ngọc Ánh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ánh
576	Đỗ An Bình	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Bình
577	Đỗ Hải Bình	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Bình
578	Lê Đỗ Quỳnh Chi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Chi
579	Nguyễn Quỳnh Chi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Chi
580	Vũ Khánh Chi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Chi
581	Hoàng Đỗ Thành Công	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Công
582	Văn Đức Cường	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Cường
583	Đỗ Thùy Dung	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dung
584	Phạm Tấn Dũng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dũng
585	Vũ Kiều Duyên	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Duyên
586	Phạm Tùng Dương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dương
587	Nguyễn Trường Giang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Giang
588	Trần Minh Hiếu	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hiếu
589	Lê Minh Hoàng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hoàng
590	Vũ Thái Học	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Học
591	Vũ Quang Huy	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Huy
592	Ninh Thị Thu Huyền	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Huyền
593	Vũ Thanh Huyền	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Huyền
594	Vũ Văn Khánh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Khánh
595	Đỗ Nguyễn Đăng Khoa	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Khoa
596	Đỗ Thị Thùy Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	124.000	124.000	Linh
597	Nguyễn Thị Thùy Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Linh
598	Trần Ngọc Mai	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Mai
599	Nguyễn Phúc Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh
600	Phạm Hà Trà My	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	My
601	Đỗ Bảo Ngọc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngọc
602	Phạm Minh Nhật	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhật
603	Đỗ Hoài Nhi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhi
604	Đỗ Mai Phương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phương
605	Vũ Minh Phương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phương
606	Vũ Xuân Sơn	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Sơn
607	Phạm Công Vinh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Vinh
608	Nguyễn Tuấn Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Anh
609	Phạm Tuấn Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	T. Anh
610	Phạm Ngọc Ánh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ánh
611	Đỗ Quỳnh Chi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Chi
612	Vũ Việt Cường	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Cường
613	Ninh Ngọc Diệp	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Diệp
614	Ninh Tiến Dũng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dũng
615	Phạm Đức Duy	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Duy
616	Vũ Đức Duy	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Duy
617	Phạm Thị Thùy Dương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dương
618	Vũ Hương Giang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Giang

621	Đặng Vũ Hiệp	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Hien
622	Nguyễn Việt Hoàng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Hoang
623	Nguyễn Duy Hùng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Hùng
624	Đỗ Hoàng Huy	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Huy
625	Vũ Hằng Hương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Hương
626	Đỗ Trung Kiên	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Kiên
627	Vũ Đức Lâm	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Lâm
628	Vũ Hà Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Linh
629	Đỗ Thành Long	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Long
630	Vũ Tiến Lộc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Lộc
631	Đặng Hải Luân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Luân
632	Vũ Thị Ly	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Ly
633	Vũ Quang Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Minh
634	Trần Thủy Ngân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Ngân
635	Đỗ Minh Nguyệt	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Nguyệt
636	Nguyễn Long Nhật	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Nhật
637	Phạm Thùy Nhung	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Nhung
638	Ninh Thị Tuyết Như	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Như
639	Vũ Minh Quân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Quân
640	Phạm Minh Thu	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Thu
641	Đỗ Thị Thu Trang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Trang
642	Vũ Thị Thùy Trang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Trang
643	Đỗ Minh Tuấn	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Tuấn
644	Hoàng Thế Vinh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Vinh
645	Đỗ Hoàng Yến	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Yến
646	Bùi Bình An	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	An
647	Đỗ Quang Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Anh
648	Nguyễn Tuấn Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Anh
649	Phạm Quỳnh Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Quỳnh Anh
650	Phạm Quốc Bảo	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Quốc Bảo
651	Vũ Đức Càng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Càng
652	Đỗ Công Chiến	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Chiến
653	Phan Phú Cường	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Cường
654	Nguyễn Tiến Dũng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Dũng
655	Văn Đức Duy	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Duy
656	Vũ Đình Duy	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Duy
657	Vũ Hải Dương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Dương
658	Phan Minh Đức	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Đức
659	Nguyễn Hồng Hạnh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Hạnh
660	Văn Thị Bích Hằng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Hằng
661	Đỗ Thu Hương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Thu Hương
662	Vũ Mai Hương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Mai Hương
663	Bùi Thùy Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Thùy Linh
664	Vũ Khánh Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Khánh Linh
665	Phan Thị Khánh Ly	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	Khánh Ly

664	Nguyễn Văn Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	124.000	124.000	Văn Minh
665	Vũ Đức Quang Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quang Minh
666	Tạ Khánh Nhật	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Khánh Nhật
667	Văn Đức Nhật	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đức Nhật
668	Bùi Yến Nhi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Yến Nhi
669	Phạm Thị Yến Nhi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Yến Nhi
670	Vũ Bảo Nhi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Bảo Nhi
671	Vũ Hồng Phúc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hồng Phúc
672	Vũ Thị Minh Phương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh Phương
673	Vũ Bảo Quyên	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Bảo Quyên
674	Đinh Phương Thảo	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phương Thảo
675	Đỗ Thu Thảo	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thu Thảo
676	Phạm Đức Thắng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đức Thắng
677	Nguyễn Mai Thu	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Mai Thu
678	Nguyễn Thu Trang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thu Trang
679	Nguyễn Viết Tường	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Viết Tường
680	Đỗ Thành Vinh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thành Vinh
681	Đỗ Thị Yến Vy	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thị Yến Vy
682	Đỗ Tuấn Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tuấn Anh
683	Đỗ Vũ Hà Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Vũ Hà Anh
684	Trần Thị Lan Anh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thị Lan Anh
685	Nguyễn Thùy Chi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thùy Chi
686	Văn Đức Duy	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đức Duy
687	Vũ Thị Mỹ Duyên	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thị Mỹ Duyên
688	Nguyễn Phương Đan	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phương Đan
689	Nguyễn Công Đạt	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Công Đạt
690	Phạm Quốc Đạt	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quốc Đạt
691	Văn Đức Tiến Đạt	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đức Tiến Đạt
692	Vũ Thị Ngọc Hà	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thị Ngọc Hà
693	Văn Đức Hiệp	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đức Hiệp
694	Nguyễn Trọng Hiếu	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trọng Hiếu
695	Vũ Minh Hiếu	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh Hiếu
696	Phạm Mạnh Hùng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Mạnh Hùng
697	Nguyễn Thị Mai Hương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thị Mai Hương
698	Đỗ Trung Kiên	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trung Kiên
699	Nguyễn Tùng Lâm	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tùng Lâm
700	Nguyễn Thanh Loan	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thanh Loan
701	Trần Đức Lương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đức Lương
702	Vũ Cẩm Ly	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Cẩm Ly
703	Nguyễn Nhật Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngày Minh
704	Nguyễn Hoàng Nam	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hoàng Nam
705	Phạm Bảo Nam	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Bảo Nam
706	Trần Gia Nghĩa	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Gia Nghĩa
707	Văn Thị Phương Nhật	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thị Phương Nhật
708	Nguyễn Quỳnh Nhung	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quỳnh Nhung
709	Trần Thanh Sơn	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thanh Sơn
710	Trịnh Duy Thái	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trịnh Thái
711	Nguyễn Thị Thảo	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thị Thảo
712	Vũ Thanh Thảo	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thanh Thảo
713	Phạm Đình Thiệu	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Đình Thiệu
714	Tạ Minh Thư	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh Thư

715	Vũ Thùy Trang	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trang
716	Đinh Thanh Trúc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trúc
717	Trần Mai Trúc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trúc
718	Phạm Thành Trung	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Trung
719	Đỗ Mạnh Tường	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tường
720	Văn Đức Định	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Định
721	Nguyễn Bình An	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	An
722	Phạm Hải An	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	An
723	Văn Thị Tuyết Chi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Chi
724	Nguyễn Ngọc Diệp	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Diệp
725	Đặng Việt Dũng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dũng
726	Nguyễn Hùng Dũng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dũng
727	Nguyễn Thị Thùy Dương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dương
728	Nguyễn Tùng Dương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dương
729	Tạ Thùy Dương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Dương
730	Phạm Thị Thái Hà	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hà
731	Đỗ Phương Hiền	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hiền
732	Phạm Quốc Hùng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Hùng
733	Vũ Ngọc Huyền	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Huyền
734	Vũ Thị Huyền	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Huyền
735	Vũ Thị Khánh Huyền	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Huyền
736	Phan Anh Khoa	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Khoa
737	Vũ Trung Kiên	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Kiên
738	Bùi Thị Mai Lan	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Lan
739	Khương Diệp Lâm	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Lâm
740	Phạm Vũ Thùy Linh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Linh
741	Đỗ Thị Cẩm Ly	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ly
742	Phạm Khánh Ly	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ly
743	Bùi Thị Mai	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Mai
744	Trần Quang Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh
745	Vũ Thùy Minh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Minh
746	Trần Thị Ánh Ngọc	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Ngọc
747	Phạm Thị Uyên Nhi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhi
748	Vũ Yến Nhi	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Nhi
749	Đỗ Thị Hà Phương	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Phương
750	Nguyễn Bá Hội Quân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000	248.000	0	Quân
751	Phan Trọng Minh Quân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Quân
752	Vũ Tấn Tài	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tài
753	Ngô Nam Thái	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thái
754	Đào Phương Thảo	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thảo
755	Đỗ Quyết Thắng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thắng
756	Trần Đức Thắng	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Thắng
757	Vũ Anh Tuấn	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Tuấn
758	Đỗ Thị Khánh Vân	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Vân
759	Vũ Thế Vinh	THCS Quốc Tuấn	62.000	4	248.000		248.000	Vinh
Tổng					187.984.000	2.232.000	185.752.000	